

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
TRƯỜNG MẦM NON - TẾT TRUNG THU
Thực hiện 4 tuần Từ ngày 8/9 đến 3/10/2025

TT	TT mục tiêu	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
1	1	- Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn. - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước. - Bụng: Đứng cúi người về phía trước - Chân: Bước lên phía trước.	- Hoạt động học: + Hô hấp: Gà gáy + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước. + Bụng: Đứng cúi người về phía trước + Chân: Bước lên phía trước. - Hoạt động chơi: Chim bay cò bay - TD sáng: Tập với bài: Trường chúng cháu là trường mầm non.	
2	2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi trong đường hẹp	- Đi trong đường hẹp	- Hoạt động học: + Đi trong đường hẹp + TCVD: Mèo đuổi chuột.	
3	4	- Trẻ biết phối hợp tay, mắt trong vận động: Ném xa bằng 1 tay	- Ném xa bằng 1 tay	- Hoạt động học: Ném xa bằng 1 tay - Hoạt động chơi: + TCVD: Đuổi bóng	
4	5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động: Bò theo hướng thẳng	- Bò theo hướng thẳng	- Hoạt động học: + Bò theo hướng thẳng - HĐ chơi: + TCVD: Thỏ tìm chuồng	
			- Bật tại chỗ	- Hoạt động học:	

				+ Bật tại chỗ - HĐ chơi: + TCVD: Dung dăng dung dề	
5	6	- Trẻ biết thực hiện được các vận động: Xoay tròn cổ tay. Gập, đan ngón tay vào nhau.	- Gập đan các ngón tay vào nhau. - Xếp chồng các hình khối khác nhau + Tô vẽ nguyệt ngoạc.	- Hoạt động học: + Tạo hình: Vẽ đường đến trường... - Hoạt động chơi: + Góc NT: Vẽ cuộn len... + Góc XD: Xếp hàng rào, xây trường mầm non...	

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

6	12	- Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách: Làm quen và sử dụng bát, thìa...	- Làm quen cách đánh răng, lau mặt - Tập rửa tay bằng xà phòng. - Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	- HĐ ăn, ngủ, vệ sinh + Tổ chức giờ ăn cho trẻ. + Quan sát và đàm thoại với trẻ về cách sử dụng một số đồ dùng đúng cách bát, thìa, cốc... + Thực hành: Sử dụng cốc uống nước, sử dụng bát, thìa trong khi ăn. - KNS: Rửa tay ...	
7	17	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm: + Không nghịch các vật sắc nhọn. + Không leo trèo bàn ghế, lan can + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm	- Hoạt động học: + Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện với trẻ về tác hại của việc ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo, tác hại khi chơi với vật sắc nhọn, leo trèo bàn ghế lan can - Trò chuyện về trường, lớp mầm non	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

8	19	- Bước đầu trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, sờ...để nhận ra đặc điểm nổi bật của 1 số đồ dùng đồ chơi trong trường mầm non.	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong trường mầm non.	- HĐ học: + Trò chuyện về trường mầm non - HĐ chơi: + Góc học tập: Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về trường mầm non.	
9	25	- Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đồ dùng đồ chơi trong trường Mầm Non qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Chơi đóng vai (bắt chước các hành động của những người gần gũi như chuẩn bị bữa ăn của mẹ, bán hàng...). - Hát các bài hát về trường mầm non - Vẽ đường đến trường, nặn bánh trung thu...	- HĐ chơi: + Góc phân vai: chơi gia đình, bán hàng, bác sỹ. + Góc xây dựng: Xây trường mầm non, lớp học... + Góc nghệ thuật: Hát các bài hát trong chủ đề; Tạo hình: Vẽ đường đến trường, nặn bánh trung thu...	

b. Khám phá xã hội

10	26	- Trẻ nói được tên, tuổi, của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, tuổi, của bản thân.	- HĐ học: + trò chuyện về tết trung thu + Trò chuyện về trường mầm non.	
11	29	- Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.		
12	31	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai	- Một số hoạt động ngày khai giảng năm học mới và		

		giảng, tết trung thu qua trò chuyện, tranh ảnh.	tết trung thu.		
c. Làm quen với toán					
13	33	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Một và nhiều	- HĐ học: + Một và nhiều + Góc nghệ thuật: Tô màu số lượng 1 – nhiều + Góc toán: Xếp hạt đối tượng có số lượng 1 và nhiều.	
			Xếp tương ứng 1 – 1, ghép đôi	- HĐ học: + Xếp tương ứng, 1 – 1 ghép đôi	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
a. Nghe					
14	42	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: "Cháu hãy lấy cho cô cái ghế..."	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản (lấy cho cô cái ghế, lấy cho cô quả bóng...).	- HĐ ăn, ngủ, lao động: Con hãy cất ba lô vào tủ, con hãy lấy ghế để ngồi...	
15	43	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng đồ dùng, đồ chơi trong trường mầm non....	- Hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng đồ dùng, đồ chơi trong trường mầm non.	- HĐ học: + Trò chuyện về 1 số đồ dùng đồ chơi: Bàn, ghế, tủ - Góc phân vai, xây dựng - Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh: gọi tên bát, cốc, thìa...	
b. Nói					
16	45	- Trẻ nói rõ các tiếng: Lơ lửng, trắng khuyết, bằng...	- Phát âm các tiếng của tiếng việt: Lơ lửng, trắng khuyết, Sáng ngời...	- HĐ học: + Thơ: Bạn mới: Nhút nhát, đoàn kết + Thơ trắng sáng: Lơ lửng, trắng khuyết, sáng ngời... + Cô dạy: Dây bản, sạch, điều hay	
17	46	- Biết sử dụng	- Trả lời và đặt câu	- HĐ học:	

		được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm: Quả bóng màu đỏ, ngôi nhà màu xanh, lá màu xanh...	hỏi: Ai đây ? Cái gì? ở đâu ? khi nào?	+ Thực hành đặt câu hỏi Cái gì đây ? Cái bút để ở đâu ?... - HĐ chơi NT: Gọi tên, đặc điểm...của cây hoa, trường mầm non..., trò chơi: Dung dăng dung dẻ, lộn cầu vòng...	
18	49	- Có thể đọc thuộc bài thơ trong chủ đề	- Đọc thơ: Bạn mới, trắng sáng, cô dạy	- HĐ học: + Thơ : Bạn mới, trắng sáng, cô dạy	
19	50	Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự hướng dẫn của người lớn chủ đề trường mầm non	- Kể lại 1 vài tình tiết của chuyện "Đôi bạn tốt" đã được nghe.	- HĐ học: + Truyện: Đôi bạn tốt	
c. Làm quen với đọc, viết					
			- Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, ký hiệu cá nhân...) trong trường mầm non.	- HĐ ăn, ngủ, vệ sinh: Kê ghế, đi vệ sinh...	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
a. Phát triển tình cảm					
20	57	- Trẻ nói được tên, tuổi, của bản thân.	- Tên, tuổi của bản thân	- HĐ học: + Trò chuyện về tên, tuổi của bản thân	
b. Kỹ năng xã hội					
21	61	- Trẻ biết nhận ra cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói,	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ,	- HĐ học + Lời chào dễ thương + Trò chuyện, xem video về các cảm xúc	

		qua tranh ảnh	giọng nói		
22	65	- Trẻ thực hiện được một số quy định của lớp: Sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời cô giáo.	- Một số quy định ở lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ).	- HĐ chơi: + Góc XD: Xây trường mầm non, xây lớp học... - Hoạt động chơi: + Chơi đóng vai: Gia đình, nấu ăn, bác sỹ, bán hàng... + Góc sách: Xem tranh ảnh về tết trung thu, trường mầm non - Góc TH: Vẽ, nặn đồ dùng đồ chơi của lớp.. - Góc TN: Chăm sóc cây, lau lá. - Trò chơi mới: Kéo cưa lừa xẻ, chuyền bóng, nu na nu nống, ai đoán giỏi.	
23	66	- Trẻ biết chào hỏi khi được nhắc nhở.	- Trẻ biết chào hỏi cô giáo, bố mẹ khi được nhắc nhở	- Hoạt động học: + Trò chuyện về các cử chỉ, lời nói, , chào hỏi lễ phép + Thực hành nói lời chào hỏi lễ phép	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên, cuộc sống, tác phẩm nghệ thuật

24	71	- Trẻ biết vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng qua các bài nghe hát chủ đề trường	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật phù hợp với chủ đề trường	- HĐ học: + Nghe hát: Trường mẫu giáo yêu thương, cô giáo, đi học, chiếc đèn ông sao...	
----	----	---	--	--	--

		mầm non	mầm non.		
<i>b. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình</i>					
25	74	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát chủ đề trường mầm non.	- Hát đúng giai điệu lời ca bài hát: Trường chúng cháu là trường mầm non, đêm trung thu	- HĐ học âm nhạc: + Hát: Trường chúng cháu là trường mầm non, đêm trung thu... - Vận động: Cháu đi mẫu giáo, vui đến trường	
26	75	- Trẻ biết vận động múa, vỗ tay theo nhịp bài hát trong chủ đề	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát: Cháu đi mẫu giáo, vui đến trường	- HĐ học tạo hình: + Vẽ đường đến trường, dự án làm quả bóng, dự án làm đèn lồng...	
27	76	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý của chủ đề trường mầm non	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm: quả bóng, bánh trung thu, đường đến trường.	- HĐ chơi: + Trò chơi: Tai ai tinh + Góc nghệ thuật: Trẻ hát, vận động các bài hát trong chủ đề. Vẽ nặn đồ dùng, đồ chơi, nặn bánh trung thu...	
28	77	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên ngang, tạo thành bức tranh đơn giản trong chủ đề	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn: Vẽ đường đến trường, nặn bánh trung thu.	+ Chơi ngoài trời: Xếp ngôi nhà, xếp bông hoa...	
29	79	- Biết lăn dọc, ấn dẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm theo chủ đề.			
<i>c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật</i>					
30	82	- Trẻ vận động theo ý thích các bài hát trong chủ đề	- Vận động theo ý thích bài hát bản nhạc quen thuộc trong chủ đề	- HĐ học: + Âm nhạc: Hát, vận động bài hát cháu đi mẫu giáo,	

				vui đến trường...	
31	83	- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích chủ đề trường mầm non	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích: Vẽ đường tới trường, nặn bánh..	- HĐ học: + Vẽ đường tới trường, dự án làm quả bóng... - HĐ chơi: + Góc tạo hình: Xếp bông hoa, xếp đường đến trường...	

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Duyệt)

Đỗ Thị Quế

